

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 4 - 2024
“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Minh

Ông Tạ Bửu Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc “xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn P D; Sinh năm: 1992

Địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh CM (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Võ Hoàng Q V; Sinh năm: 1992

Địa chỉ cư trú: Số A, đường P N H, Khóm A, Phường B, thành phố CM, tỉnh CM (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn P D và anh Võ Hoàng Q V tự nguyện chung sống vào năm 2019, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh CM cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60/2019 vào ngày 27/6/2019. Theo chị D quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng sau đó thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hòa giải được nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh V. Đối với anh Võ Hoàng Q V thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng cho rằng đây chỉ là mâu thuẫn nhỏ, không trầm trọng đến mức phải ly hôn vì vậy anh mong muốn được hàn gắn để tiếp tục chung sống, không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Chị D và anh V xác định có 01 người con chung tên Võ K T, sinh ngày 26/12/2021 hiện đang sống với chị D. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng, anh V không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị D và anh V xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị D và anh V xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn P D được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét đơn khởi kiện của chị Nguyễn P D thấy rằng, chị D, anh V tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 27/6/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân này là hợp pháp được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống chị D, anh V đều thừa nhận có phát sinh mâu thuẫn. Tuy nhiên anh V cho rằng đây chỉ là mâu thuẫn nhỏ, không trầm trọng đến mức phải ly hôn nên yêu cầu được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị D. Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng, hôn nhân cần phải được xây dựng và vun đắp từ cả hai phía, mặc dù anh V mong muốn được hàn gắn tiếp tục chung sống với chị D nhưng bản thân chị D cho rằng không thể tiếp tục chung sống với anh V thì dù Hội đồng xét xử có bác yêu cầu của chị D thì hôn nhân của anh, chị cũng chỉ tồn tại về mặt pháp lý. Hơn nữa, tại phiên tòa anh V xác định vẫn còn tình cảm với chị D nhưng anh V thừa nhận từ khi ly thân đến nay anh V không đưa ra được bất kỳ giải pháp cụ thể nào để hàn gắn, tiếp tục mối quan hệ hôn nhân với chị D điều này thể hiện mâu thuẫn giữa anh chị đã thật sự trầm trọng, việc hàn gắn đã bế tắc, đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn P D xin được ly hôn với anh Võ Hoàng Q V.

[3] Về con chung: Chị D và anh V xác định có 01 người con chung tên Võ K T, sinh ngày 26/12/2021 hiện đang sống cùng chị D. Khi ly hôn cả hai thỏa thuận giao con chị D nuôi, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận giao Võ K T, sinh ngày 26/12/2021 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh V. Anh V được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị D và anh V xác định tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị D và anh V xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 217, 227, 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn P D về việc xin ly hôn với anh Võ Hoàng Q V.

2. Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Võ K T, sinh ngày 26/12/2021 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh V được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị D và anh V xác định tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị D và anh V xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Nguyễn P D phải chịu. Chị D đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0008162 vào ngày 29/02/2024, được đối trừ, chị Dung đã nộp đủ.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Trúc